

Số: 158/KH - UBND

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2016

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước của thành phố Hà Nội
giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015-2020; Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “*Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức giai đoạn 2016-2020*”, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Xây dựng nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập quốc tế nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Trong đó, tập trung:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố phù hợp với Hiến pháp năm 2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Tiếp tục xác định, kiến nghị với Trung ương những cơ chế, chính sách đặc thù theo Luật Thủ đô phục vụ yêu cầu phát triển Thành phố và hội nhập quốc tế.

- Ưu tiên cải cách thủ tục hành chính (TTHC) nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi tối đa phục vụ người dân và doanh nghiệp, giảm thiểu thời gian và chi phí thực hiện TTHC. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công và chất lượng dịch vụ công; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đã được rà soát xác định cùng với TTHC và quy trình giải quyết công việc, thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính đảm bảo đồng bộ, thông suốt, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả từ Thành phố tới cơ sở; tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan hành chính.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

** Về cải cách thể chế:*

- Đến cuối năm 2016, tất cả các cơ quan, đơn vị công khai, minh bạch quy chế làm việc, quy trình giải quyết công việc trong nội bộ cơ quan, đơn vị; quy trình giải quyết công việc với nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đến năm 2019, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố cơ bản hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

** Về cải cách TTHC:*

- Đến cuối năm 2017, cung cấp từ 40% - 50% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; đến năm 2020 cung cấp từ 70% - 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 tại tất cả các Sở, ban, ngành, cấp huyện và cấp xã.

- Đến năm 2018, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính và giải quyết TTHC đạt trên 80%.

- Đến năm 2018, mức độ hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ sự nghiệp công của Thành phố trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt trên 80%.

- Đến năm 2019, phân đấu 25% số lượng TTHC được tinh gọn, đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, quy trình, rút ngắn thời gian và tiết giảm chi phí tuân thủ TTHC, tập trung vào các nhóm TTHC về đầu tư, xây dựng, du lịch, đất đai, hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường bộ, lưu thông hàng hóa và tiêu dùng, xuất bản, báo chí, viễn thông, văn hóa, thể thao...

- Đến năm 2020, tất cả các TTHC có liên quan đến tổ chức và cá nhân được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; được chuẩn hóa, kịp thời công bố, công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và niêm yết đồng bộ, thống nhất tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC. Phân đấu 100% số lượng hồ sơ hành chính được giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn.

** Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính:*

- Đến năm 2017, tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố và UBND cấp huyện được rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

- Đến năm 2018, UBND các quận, huyện, thị xã ban hành Chỉ số CCHC áp dụng đối với UBND cấp xã; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đạt yêu cầu hiện đại theo quy định của Bộ Nội vụ và Thành phố.

** Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:*

- Đến năm 2017, 100% các cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm; các đơn vị sự nghiệp hoàn thành việc xác định vị trí việc làm để làm căn cứ xác định biên chế phù hợp.

- Đến hết năm 2017, cung cấp, trang bị đầy đủ cho cán bộ, công chức, công chức cấp xã máy vi tính, hòm thư điện tử, phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ.

- Đến năm 2018, toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn trước khi được bổ nhiệm vào ngạch; bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo,

quản lý; được cập nhật, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ, đặc biệt là kỹ năng sử dụng và ứng dụng CNTT.

- Đến năm 2018, toàn bộ viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Hàng năm, 100% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.

- Đến cuối năm 2020, tỷ lệ tinh giảm biên chế tại các cơ quan, đơn vị tối thiểu đạt 10% biên chế UBND Thành phố giao năm 2015.

** Về tài chính công:*

Đến năm 2020, phần đầu giảm cơ cấu chi thường xuyên xuống còn 50% - 52% tổng chi ngân sách địa phương.

** Về hiện đại hóa hành chính và CNTT:*

- Đến năm 2017, toàn bộ các cơ quan hành chính có hệ thống mạng thông tin nội bộ, các văn bản, tài liệu chính thức (trừ các văn bản không chuyển qua mạng theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan hành chính được giao dịch hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- Đến năm 2017, 100% các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bằng hình thức giao dịch điện tử.

- Đến năm 2018, tất cả các xã, phường, thị trấn được kết nối mạng diện rộng của Thành phố; có Trang thông tin điện tử (sub-portal) trên cổng thông tin của quận, huyện, thị xã.

- Đến năm 2018, các cơ quan hành chính từ Thành phố đến cơ sở thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn mới ISO 9001:2015; 100% các cơ quan, đơn vị hành chính thực hiện quy trình hóa việc giải quyết công việc theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử.

- Đến năm 2019, hoàn thành kế hoạch đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trụ sở cấp xã trên địa bàn Thành phố đạt chuẩn theo quy định.

Các chỉ tiêu nêu trên được UBND Thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết, xác định rõ trách nhiệm tập thể và cá nhân, lộ trình cụ thể hàng năm, giải pháp thực hiện để phấn đấu đạt và vượt tiến độ, chỉ tiêu Thành phố đã đề ra trên các lĩnh vực CCHC (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

3. Yêu cầu

- Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý của Thành phố.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Cải cách thể chế

a) Thống kê, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và Thành phố mới ban hành để xác định lại chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý thuộc Thành phố theo hướng thu gọn đầu mối; đồng thời xây dựng quy chế làm việc của từng cơ quan, đơn vị đảm bảo xác định rõ người, rõ trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi tổ chức và cá nhân; xây dựng cơ chế điều hành linh hoạt, hiệu quả giữa Thành phố với quận, huyện, thị xã và cơ sở theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phân cấp triệt để những việc cơ quan, cơ sở làm tốt.

b) Rà soát, xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương khi triển khai vào thực tiễn Thành phố chưa phù hợp để kịp thời báo cáo Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung. Tiếp tục đề xuất với Trung ương cho phép áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù để phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố. Kịp thời công bố các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm công khai và tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận các văn bản pháp quy.

c) Thí điểm và ban hành các chế tài xử lý liên quan đến trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức khi vi phạm trách nhiệm và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

d) Sửa đổi, bổ sung các quy định về sở hữu, quản lý tổ chức và kinh doanh vốn nhà nước; xác định rõ vai trò quản lý ngành đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm loại bỏ tình trạng cát cứ, không thống nhất trong quá trình triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình, dự án lớn, trọng điểm của Thành phố.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Kiểm soát chặt chẽ TTHC quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND Thành phố; kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND Thành phố công bố TTHC mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ theo quy định của pháp luật.

b) Ứng dụng CNTT để có nhiều TTHC được giải quyết ở mức độ 3, mức độ 4. Công bố danh mục TTHC được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng từ mức độ 3 trở lên.

c) Nhanh chóng vận hành hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị. Đầu tư phương tiện và triển khai phần mềm ứng dụng CNTT để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp có thể theo dõi, giám sát quá trình giải quyết TTHC, đảm bảo hiệu quả, thuận tiện, kịp thời, chính xác. Kịp thời tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc của người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

d) Tập trung cải cách TTHC trong nội bộ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, dịch vụ công và các TTHC liên thông liên quan đến lĩnh vực tài

chính, đầu tư, thuế, đất đai, giải phóng mặt bằng, chính sách xã hội, chính sách người có công, phòng cháy chữa cháy..., đặc biệt là các TTHC ở cấp xã. Trong thời gian sớm nhất, tập trung xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp liên thông giải quyết các công việc của cá nhân, tổ chức theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện.

đ) Xây dựng các quy trình liên thông TTHC trên địa bàn Thành phố trong lĩnh vực tư pháp: Các TTHC về khai tử - xóa đăng ký thường trú, các TTHC về cải chính hộ tịch - đăng ký thường trú, các TTHC về lý lịch tư pháp - cấp thẻ lao động.

e) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT để hệ thống phần mềm một cửa vận hành thông suốt, nhanh chóng và đảm bảo tính liên thông giữa các cơ quan, đơn vị.

g) Mở rộng việc áp dụng cơ chế một cửa trong việc cung cấp dịch vụ công tại một số doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố trên cơ sở những kinh nghiệm tốt được rút ra từ việc tổ chức thí điểm hai đơn vị năm 2015.

h) Xây dựng Đề án thí điểm phân cấp, ủy quyền cho công chức tư pháp cấp xã ký văn bản chứng thực thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

i) Xây dựng kế hoạch hoạt động giai đoạn 2016 - 2020 của Ban Chỉ đạo 896 Hà Nội nhằm thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020 trên địa bàn Thành phố.

k) Nghiên cứu, nhân rộng mô hình hay, cách làm mới trong thực hiện cải cách TTHC

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn, các Sở, ngành thực hiện nghiêm việc kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhằm khắc phục sự chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ từ Thành phố đến xã, phường, thị trấn. Hoàn thiện quy chế làm việc của cơ quan hành chính nhà nước các cấp để xác định rõ trách nhiệm, rõ người, rõ việc, thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính. Ngay trong năm 2016, tất cả các cơ quan, đơn vị phải xây dựng xong quy chế, quy trình và phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị; xây dựng các quy định cụ thể về những việc được làm, không được làm cho từng bộ phận, từng cơ quan, đơn vị.

b) Xây dựng Đề án rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội nhằm tránh sự chồng lấn giữa chức năng quản lý nhà nước và dịch vụ sự nghiệp công. Trong đó, tập trung rà soát các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các Sở, ngành (các trung tâm, ban quản lý dự án), UBND các quận, huyện, thị xã (nhóm đơn vị thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo: trung tâm dạy nghề, giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp...; nhóm đơn vị thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, tuyên truyền: trung tâm văn hóa, thể dục thể thao, đài phát thanh...) theo hướng tập trung, thống nhất, tinh gọn bộ máy, tránh chồng chéo; sắp xếp lại hoặc giải thể đối với đơn vị hoạt động hiệu quả thấp hoặc hết nhiệm vụ.

c) Tập trung và sớm đưa một số đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ để tinh giản biên chế và tiết kiệm ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh xã hội hóa các

đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng tự đảm bảo chi phí hoạt động (viện nghiên cứu, cơ sở dạy nghề, bệnh viện...) theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự và khuyến khích thành lập các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc các thành phần ngoài nhà nước, nhất là lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ.

d) Phân loại đơn vị sự nghiệp để thực hiện các hình thức chuyển đổi phù hợp (hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, cổ phần hóa, hợp tác công tư...).

đ) Kiện toàn và xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo quy định của Bộ Nội vụ và Thành phố.

e) Thực hiện phân cấp hợp lý các nội dung quản lý nhà nước giữa Thành phố với cấp huyện, cấp xã; đảm bảo các điều kiện cần thiết để cấp huyện, cấp xã thực hiện có hiệu quả thẩm quyền được phân cấp.

g) Tổ chức triển khai Đề án Xây dựng phương pháp đánh giá tổ chức theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ.

h) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Hoàn thành Đề án cơ cấu, vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục hoàn thiện cơ cấu, vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính. Trên cơ sở đó, xác định rõ chức trách, nhiệm vụ, xây dựng bộ tiêu chí ứng xử nhằm đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ Thành phố đến cơ sở; xây dựng, cụ thể hóa các quy định về những việc được làm, không được làm nhằm chấn chỉnh thái độ, tác phong của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Tiếp tục đổi mới phương thức tuyển dụng công chức, viên chức theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, khoa học. Tổ chức thí điểm và triển khai phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương. Ứng dụng CNTT, các mô hình, phương pháp, công nghệ hiện đại trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

c) Xây dựng Đề án "Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020" nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, đủ năng lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công vụ trong tình hình mới; tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, văn hóa công sở, hội nhập quốc tế, CNTT, quy trình giải quyết công việc cụ thể.

d) Tổ chức thực hiện nghiêm việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; gắn với công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và bổ nhiệm. Tiếp tục ứng dụng CNTT để quản lý, giám sát quá trình thực thi công vụ của công chức, viên chức.

đ) Xây dựng các quy định về "Quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị và việc áp dụng hệ thống biểu mẫu trong kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn Thành phố"; "Quy chế trách nhiệm đối với tập thể, cá

nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng tại quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố".

e) Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 12/8/2015 của UBND Thành phố về chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

g) Tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

h) Nghiên cứu xây dựng Bộ chỉ số đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ.

i) Trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức có đủ phương tiện, công cụ để làm việc có hiệu quả và chất lượng.

5. Cải cách tài chính công

a) Xác định rõ định mức chi tiêu ở các lĩnh vực cụ thể. Nghiên cứu cơ chế khoán chi hành chính theo kết quả công việc được giao, tạo điều kiện nâng cao thu nhập hợp lý (ngoài lương) để cán bộ, công chức yên tâm công tác và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại các cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố.

b) Thí điểm xác định kinh phí chi từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo và y tế trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ. Nghiên cứu cơ chế tự chủ một phần trong cơ cấu thu, chi của một số đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ từng bước các khoản chi đối với tiền lương nhằm tinh giản biên chế và tiết kiệm chi ngân sách nhà nước. Xây dựng quy định cụ thể về tiêu chí, quy trình, đơn giá đối với khoán chi trong các cơ quan hành chính và sự nghiệp công lập thuộc Thành phố. Nghiên cứu việc thuê, mua sắm chung trụ sở và phương tiện làm việc.

c) Xây dựng Đề án "Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước".

d) Huy động các nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước; xây dựng và hoàn thiện các quy định về tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư theo hình thức công - tư (PPP) đối với việc cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình dự án cơ sở hạ tầng.

đ) Từng bước chuyển đổi và phát triển mô hình các doanh nghiệp khoa học công nghệ. Triển khai thực hiện quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước theo Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Tài chính;

e) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ.

g) Tiếp tục triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP

ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/7/2015 của UBND Thành phố.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Nghị quyết số 15/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố về Chương trình mục tiêu phát triển và ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, trong đó cần tập trung xây dựng hệ thống CNTT dùng chung, đồng bộ, thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ Thành phố đến cấp huyện, cấp xã nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; tạo lập môi trường điện tử để người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của cơ quan hành chính.

b) Xây dựng Trung tâm dữ liệu Thành phố; thực hiện việc tích hợp cơ sở dữ liệu về dân cư, kiến trúc, quy hoạch, đầu tư, hạ tầng kỹ thuật đô thị (điện, cấp thoát nước...) để phục vụ chính quyền điện tử. Triển khai cơ sở dữ liệu dân cư và dịch vụ công theo lộ trình tại tất cả các xã, phường, thị trấn, hoàn thành việc lắp đặt mạng, lắp đặt thiết bị đào tạo cơ bản, đào tạo sử dụng phần mềm xong trước 01/9/2016.

c) Thực hiện ứng dụng CNTT toàn bộ các dịch vụ công đối với các huyện, các xã; công bố rộng rãi cho nhân dân trên địa bàn biết để sử dụng các dịch vụ về chứng thực, khai sinh, khai tử.

d) Thực hiện kết nối các phần mềm có liên quan đến thẻ y tế, bảo hiểm, hộ nghèo, chính sách người có công, người trên 80 tuổi...

đ) Thống nhất, kết nối phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; xây dựng phần mềm quản lý toàn bộ các doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể, phần mềm quản lý học sinh trên địa bàn Thành phố.

e) Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 theo kế hoạch lộ trình triển khai dịch vụ công trực tuyến của Thành phố đến năm 2020. Xây dựng, ban hành và hàng năm cập nhật danh sách các dịch vụ công được ưu tiên cung cấp trực tuyến tối thiểu ở mức độ 3.

g) Tiếp tục triển khai Dự án khai thác, sử dụng hệ thống hợp trực tuyến của Thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Thành phố, lãnh đạo các cấp.

h) Xây dựng Đề án “Nghiên cứu các luận cứ khoa học xây dựng Thủ đô Hà Nội thành thành phố thông minh”

i) Chỉ đạo một số quận, huyện xây dựng và triển khai Đề án ứng dụng CNTT tại đơn vị tiến tới xây dựng “cơ quan điện tử” giai đoạn 2016-2020.

k) Nghiên cứu, triển khai hình thức thuê doanh nghiệp công nghệ thông tin thực hiện dịch vụ cho thuê từng phần hoặc thuê trọn gói (phần cứng, phần mềm, đường truyền, giải pháp) để cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

l) Xây dựng kế hoạch chuyển đổi phù hợp hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015. Quy trình hóa việc giải quyết công việc của cơ quan hành chính theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

m) Thống kê, đánh giá để tiếp tục đầu tư xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, đặc biệt là trụ sở cấp xã theo mô hình chung.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu đề xuất với cấp ủy Đảng cùng cấp tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện, xác định rõ công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, khâu đột phá của Thành phố với sự tham gia, phối hợp đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả của cả hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở.

2. Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị quán triệt về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC. Bố trí đủ số lượng, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, giáo dục thái độ ứng xử của cán bộ, công chức. Hoàn thiện, bổ sung chính sách đãi ngộ cán bộ, công chức làm công tác CCHC, đặc biệt là công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã, cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố trên cơ sở điều kiện, thẩm quyền, khả năng của Thành phố và từng cơ quan, đơn vị.

3. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, phát huy vai trò giám sát của nhân dân đối với việc tổ chức thực hiện CCHC tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Tổ chức công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện các quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường Nhà nước, về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, về tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

4. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC, trọng tâm là việc giải quyết TTHC tại các Sở, ngành Thành phố, quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn; kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với các trường hợp vi phạm.

5. Tổ chức điều tra xã hội học để đánh giá về trách nhiệm phục vụ của các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC. Coi trọng tiêu chí về kết quả triển khai thực hiện CCHC trong công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

6. Đẩy mạnh công tác thí điểm, nhân rộng mô hình, cách làm hay trong triển khai CCHC. Bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện CCHC. Tổ chức nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm với các địa phương trong và ngoài nước. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về CCHC.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội khóa XVI về *“Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”* và Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai, tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị, đảm bảo thực hiện nghiêm, đầy đủ các nội dung CCHC.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là Trưởng Ban chỉ đạo CCHC của đơn vị, trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Giao Sở Nội vụ tham mưu UBND Thành phố thành lập Tổ công tác giúp việc Chủ tịch UBND Thành phố (gồm một số cán bộ, công chức ở các Sở, ngành và một số công chức của Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành Trung ương)

- Giao Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố (Sở Nội vụ) đưa kết quả công tác CCHC là tiêu chí quan trọng, chủ yếu xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ và đánh giá, xem xét thi đua khen thưởng của tập thể và cá nhân lãnh đạo cơ quan, đơn vị đó.

- Giao cơ quan thường trực về CCHC của Thành phố (Sở Nội vụ) định kỳ triển khai xác định và công bố Chỉ số CCHC của các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã; lựa chọn một số quận, huyện, thị xã xây dựng đề án thí điểm xác định chỉ số CCHC áp dụng cho cấp xã.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu đề xuất UBND Thành phố thành lập Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT Thành phố, do đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố là Trưởng Ban chỉ đạo, cơ quan thường trực là Sở Thông tin và Truyền thông.

- Giao Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội tổ chức triển khai xác định và công bố Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ;

- Giao Sở Y tế, Sở Giáo dục và đào tạo tổ chức triển khai Chỉ số hài lòng về chất lượng y tế công; Chỉ số hài lòng về chất lượng giáo dục công lập theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giao một số quận, huyện xây dựng và triển khai Đề án ứng dụng CNTT tại đơn vị tiến tới xây dựng “cơ quan điện tử” giai đoạn 2016-2020.

2. Các Sở và cơ quan ngang Sở; UBND các quận, huyện, thị xã; các cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố (*Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Công an thành phố Hà Nội, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố Hà Nội, Cục Thuế thành phố Hà Nội, Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội, Cục Hải quan thành phố Hà Nội, Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố Hà Nội, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội*):

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 và các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh CCHC trên một số lĩnh vực trọng tâm.

- Xây dựng kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 của cơ quan, đơn vị (*hoàn thành trước tháng 7 năm 2016*). Tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung CCHC theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015-2020, các Chương trình của Thành ủy khóa XVI, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, Kế hoạch CCHC của ngành giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch này, thực

hiện đúng, đủ các nội dung quy định của Trung ương và Thành phố về công tác CCHC và tập trung cao đối với các nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo của Thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các nội dung CCHC của Thành phố.

- Các Sở và cơ quan ngang Sở theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng và trình UBND Thành phố dự thảo quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND cấp huyện, cấp xã theo đúng quy trình xây dựng, ban hành quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp.

- Thủ trưởng các Sở và cơ quan ngang Sở; cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức công khai địa chỉ cơ quan, địa chỉ thư tín, số điện thoại chuyên dùng, địa chỉ website, địa chỉ email thực hiện việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang tin điện tử (website) của cơ quan mình và niêm yết công khai tại trụ sở các cơ quan hành chính trực thuộc; tổ chức công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ.

- Hàng quý, tổng hợp, công bố kết quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên Trang/Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình và gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo Thành phố.

- Các cơ quan, đơn vị chủ trì các nhiệm vụ, đề án được nêu trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí (nguồn kinh phí được đảm bảo thực hiện từ ngân sách của Thành phố), phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước.

3. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực của UBND Thành phố về CCHC, có trách nhiệm:

- Giúp UBND Thành phố hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch hàng năm của Thành phố đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện xác định chỉ số CCHC áp dụng trong nội bộ Thành phố và công bố công khai. Hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng và ban hành Chỉ số CCHC áp dụng đối với UBND các xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về CCHC đối với cán bộ, công chức các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã, các cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 -2020 của Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND Thành phố ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Đề án rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành Đề án "Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020".

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 12/8/2015 của UBND Thành phố thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố xây dựng và thực hiện Kế hoạch áp dụng cơ chế một cửa tại 03 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố.

- Định kỳ tham mưu UBND Thành phố tổ chức giao ban toàn Thành phố về CCHC; tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, cải cách TTHC; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế, cải cách TTHC; thẩm định các TTHC quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do UBND Thành phố ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các Sở và cơ quan ngang Sở, cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp UBND Thành phố tổ chức việc nhập các TTHC và văn bản quy định về TTHC đã được công bố vào Cơ sở

dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Thành phố gắn với rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị hành chính thuộc UBND Thành phố (*trước 31/12 hàng năm*); chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá độc lập TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng các quy trình liên thông TTHC trên địa bàn Thành phố trong lĩnh vực tư pháp: Các TTHC về khai tử - xóa đăng ký thường trú, các TTHC về cải chính hộ tịch - đăng ký thường trú, các TTHC về lý lịch tư pháp - cấp thẻ lao động.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Đề án thí điểm phân cấp, ủy quyền cho công chức tư pháp cấp xã ký văn bản chứng thực thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động giai đoạn 2016 - 2020 của Ban Chỉ đạo 896 Hà Nội nhằm thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố theo đúng quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu giúp lãnh đạo UBND Thành phố tổ chức đối thoại trực tiếp giữa UBND Thành phố với tổ chức, doanh nghiệp về TTHC.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố xây dựng đề án triển khai Quyết định số 22/2015/TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Đề án "Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020"

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hướng dẫn việc thực hiện cơ chế khoán chi ở các xã, phường, thị trấn theo Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên bộ Tài chính - Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch CCHC hàng năm.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan có liên quan thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 và tổ chức đánh giá kết quả thực hiện.

- Chủ trì, tham mưu với UBND Thành phố điều chỉnh, bổ sung các quy định thực hiện phân cấp hợp lý các nội dung quản lý nhà nước giữa Thành phố với cấp huyện, cấp xã, đảm bảo các điều kiện cần thiết để cấp huyện, cấp xã thực hiện có hiệu quả thẩm quyền được phân cấp.

- Chủ trì tham mưu UBND Thành phố xây dựng kế hoạch tiếp tục đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa trụ sở cấp xã bảo đảm yêu cầu CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử. Chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu về phát triển và ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền CCHC giai đoạn 2016-2020.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chính sách thu hút doanh nghiệp tham gia các hoạt động thúc đẩy ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Thành phố.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch triển khai việc xây dựng quy trình giải quyết công việc của cơ quan hành chính theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử.

- Nghiên cứu, triển khai hình thức thuê doanh nghiệp công nghệ thông tin thực hiện dịch vụ cho thuê từng phần hoặc thuê trọn gói (phần cứng, phần mềm, đường truyền, giải pháp) để cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC hàng năm; chú trọng thông tin, tuyên truyền sâu rộng tới nhân dân về lợi ích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Hàng quý, tổng hợp kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND Thành phố.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính đổi mới cơ chế sử dụng kinh phí nhà nước và cơ chế xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ theo hướng lấy mục tiêu và hiệu quả ứng dụng là tiêu chuẩn hàng đầu.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chuyển đổi phù hợp hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch triển khai việc xây dựng quy trình giải quyết công việc của cơ quan hành chính theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

- Tham mưu UBND Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động về khoa học công nghệ.

- Từng bước triển khai chuyển đổi và phát triển mô hình các doanh nghiệp khoa học công nghệ theo chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ.

9. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công trong lĩnh vực y tế; tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng dịch vụ công thuộc lĩnh vực y tế”.

- Triển khai việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng dịch vụ công thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo”.

- Triển khai việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

11. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND Thành phố ban hành Quyết định sửa đổi Quyết định số 69/2013/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND Thành phố ban hành "Quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị và việc áp dụng hệ thống biểu mẫu trong kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn Thành phố"; "Quy chế trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng tại quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố".

12. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đề xuất UBND Thành phố cơ chế, chính sách xã hội hóa trong các hoạt động văn hóa, thể thao.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng bộ tiêu chí ứng xử nhằm đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

13. Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội Hà Nội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch và tổ chức điều tra xã hội học phục vụ công tác xác định Chỉ số CCHC áp dụng đối với các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc khảo sát, đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch khảo sát đánh giá xác định Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính thuộc Thành phố.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các quận, huyện, thị xã trong việc triển khai việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế, giáo dục công.

- Xây dựng Đề án “Nghiên cứu các luận cứ khoa học xây dựng Thủ đô Hà Nội thành thành phố thông minh”.

- Triển khai Đề án “Đánh giá công tác tích hợp dữ liệu các lĩnh vực quản lý nhà nước phục vụ xây dựng chính quyền điện tử thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 -2020”.

- Xây dựng Đề án nghiên cứu, rà soát tổng thể, xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương khi triển khai vào thực tiễn chưa phù hợp để báo cáo UBND Thành phố đề nghị với Trung ương sửa đổi, bổ sung; đồng thời tiếp tục đề xuất với Trung ương cho phép áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù để phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô.

- Xây dựng Đề án “Nghiên cứu, khảo sát, đề xuất các giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng mối quan hệ công dân và cơ quan hành chính thành phố Hà Nội hướng tới nền hành chính phục vụ, dân chủ, văn minh, hiện đại”.

14. Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong Hà Nội

Chủ trì lồng ghép các nội dung cải cách hành chính vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

15. Các cơ quan báo chí, tuyên truyền (Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, Cổng Thông tin điện tử Hà Nội)

Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên báo, đài, báo điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về công tác CCHC, về quyền và nghĩa vụ của mình khi có nhu cầu giải quyết TTHC tại cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, UBND Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở và cơ quan ngang Sở, cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần báo cáo, phản ánh kịp thời để UBND Thành phố xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

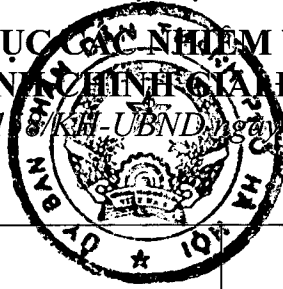
- | | |
|--|-----|
| - Văn phòng Chính phủ; | Để |
| - Bộ Nội vụ; | báo |
| - TT Thành ủy, TT HĐND TP; | cáo |
| - Chủ tịch, các Phó CT UBND Thành phố; | |
| - VP Thành ủy; các Ban Đảng Thành ủy; | |
| - VP Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố; | |
| - Sở và cơ quan ngang Sở; | |
| - Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Công an Hà Nội, | |
| Cảnh sát PC&CC TPHN, Cục Thuế Hà Nội, Bảo | |
| hiểm xã hội TP, Cục Hải quan TP, Kho bạc Nhà | |
| nước Hà Nội, Chi nhánh NHNN TP Hà Nội, Cục | |
| Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội; | |
| - HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã; | |
| - Trường ĐTCB Lê Hồng Phong Hà Nội; | |
| - Viện NCPT Kinh tế-Xã hội HN | |
| - Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội; | |
| - Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội; | |
| - Các Báo: HàNộimới, KT và ĐT, Cổng TTĐT; | |
| - Đài PT và TH Hà Nội; | |
| - VPUB: CVP, các PVP, ĐT, KT, NC, TH; | |
| - Lưu: VT, NC, SNV(30 bản). | |

150



Nguyễn Đức Chung

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 8/KH-UBND ngày 24/8/2016 của UBND Thành phố)



STT	Nội dung, đề án thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của Thành phố.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Tháng 8 năm 2016
2	Kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền CCHC giai đoạn 2016-2020.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 9 năm 2016
3	Xây dựng Chỉ số CCHC áp dụng đối với các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã giai đoạn 2016-2020.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Năm 2016
4	Triển khai Đề án “Đánh giá công tác tích hợp dữ liệu các lĩnh vực quản lý nhà nước phục vụ xây dựng chính quyền điện tử thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 -2020”.	Báo cáo khảo sát, đánh giá	Viện NCPT KT-XH Hà Nội	Năm 2016
5	Xây dựng Đề án “Nghiên cứu, khảo sát, đề xuất các giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng mối quan hệ công dân và cơ quan hành chính thành phố Hà Nội hướng tới nền hành chính phục vụ, dân chủ, văn minh, hiện đại”.	Đề án	Viện NCPT KT-XH Hà Nội	Năm 2016
II	Cải cách thể chế			
6	Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	Tháng 9 năm 2016
7	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Tư pháp	Tháng 9 năm 2016
8	Xây dựng Đề án nghiên cứu, rà soát tổng thể, xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương khi triển khai vào thực tiễn chưa phù hợp để đề nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung và tiếp tục đề xuất với Trung ương cho phép áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù để phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô	Đề án của UBND Thành phố	Viện NCPT KT-XH Hà Nội	Năm 2016

STT	Nội dung, đề án thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành
III	Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông			
9	Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố giai đoạn 2016-2020.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Viện NCPT KT-XH Hà Nội	Tháng 9 năm 2016
10	Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công của Thành phố giai đoạn 2016-2020.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Y tế	Tháng 9 năm 2016
11	Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công của Thành phố giai đoạn 2016-2020.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tháng 9 năm 2016
12	Xây dựng các quy trình liên thông TTHC trên địa bàn Thành phố trong lĩnh vực tư pháp: Các TTHC về khai tử - xóa đăng ký thường trú, các TTHC về cải chính hộ tịch - đăng ký thường trú, các TTHC về lý lịch tư pháp - cấp thẻ lao động.	Quyết định của UBND Thành phố (Quy trình)	Sở Tư pháp	Tháng 9 năm 2016
13	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch áp dụng cơ chế một cửa tại 03 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Năm 2016
14	Xây dựng Đề án hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc khảo sát, đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.	Đề án	Viện NCPT KT-XH Hà Nội	Năm 2016
15	Xây dựng Đề án thí điểm phân cấp, ủy quyền cho công chức tư pháp cấp xã ký văn bản chứng thực thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	Đề án	Sở Tư pháp	Năm 2016
16	Xây dựng kế hoạch hoạt động giai đoạn 2016 - 2020 của Ban Chỉ đạo 896 Hà Nội nhằm thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội	Kế hoạch của Ban Chỉ đạo 896 Hà Nội	Sở Tư pháp	Tháng 9 năm 2016
17	Ban hành Quyết định sửa đổi Quyết định số 69/2013/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Xây dựng	Tháng 9 năm 2016

STT	Nội dung, đề án thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành
IV	Cải cách tổ chức bộ máy			
18	Ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND Thành phố ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Năm 2016
19	Xây dựng Đề án rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội	Đề án	Sở Nội vụ	Năm 2016
20	Tổ chức triển khai Kế hoạch "Xây dựng phương pháp đánh giá tổ chức".	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ
21	Điều chỉnh, bổ sung các quy định về phân cấp để thực hiện phân cấp hợp lý giữa chính quyền Thành phố với chính quyền cấp huyện, cấp xã, đảm bảo các điều kiện cần thiết để chính quyền cấp huyện, cấp xã thực hiện có hiệu quả thẩm quyền được phân cấp.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Theo chỉ đạo của Thành phố
V	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức			
22	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 -2020 của Thành phố.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Tháng 9 năm 2016
23	Đề án "Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020".	Đề án	Sở Nội vụ	Quý III năm 2016
24	Rà soát, xây dựng dữ liệu quản lý về số lượng, chất lượng đại biểu HĐND các cấp trong toàn Thành phố.	Dữ liệu	Sở Nội vụ	Quý IV Năm 2016
25	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 12/8/2015 của UBND Thành phố thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Theo Kế hoạch Thành phố
26	Xây dựng "Quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị và việc áp dụng hệ thống biểu mẫu trong kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn Thành phố".	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Xây dựng	Năm 2016
27	Xây dựng "Quy chế trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng tại quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố".	Quyết định của UBND Thành phố (Quy chế)	Sở Xây dựng	Năm 2016

STT	Nội dung, đề án thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành
VI	Cải cách tài chính công			
28	Đề án "Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020".	Đề án	Sở Tài chính	Năm 2016
VII	Hiện đại hóa hành chính			
29	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020.	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2016
30	Tiếp tục triển khai, đưa vào khai thác sử dụng hệ thống hợp trực tuyến của Thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Thành phố và lãnh đạo các cấp đến cấp xã. (<i>được phê duyệt tại Quyết định số 4519/QĐ-UBND ngày 29/7/2013</i>)	Dự án	Văn phòng UBND Thành phố	Theo tiến độ Dự án
31	Xây dựng Đề án "Nghiên cứu các luận cứ khoa học xây dựng Thủ đô Hà Nội thành thành phố thông minh"	Đề án	Viện NCPT KT-XH Hà Nội	Năm 2016
32	Xây dựng Đề án, Kế hoạch ứng dụng CNTT trong cung cấp dịch vụ công theo cơ chế một cửa (trong đó đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, phần mềm dùng chung, ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4).	Đề án, Kế hoạch	Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội thuộc Sở Lao động, TB và XH	Năm 2016
33	Xây dựng Đề án, Kế hoạch ứng dụng CNTT trong cung cấp dịch vụ công theo cơ chế một cửa (trong đó đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, phần mềm dùng chung, ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4).	Đề án, Kế hoạch	Công ty TNHH MTV Nước sạch số 2 Hà Nội và các công ty, xí nghiệp thành viên thuộc Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội	Năm 2016